

Bản án số: **31/2026/HS-ST**
Ngày 17-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Huy Tùng.

2. Bà Trần Thúy Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2026/TLST-HS ngày 23/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HS ngày 06/4/2026 đối với bị cáo:

Kim Thanh Q (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 25 tháng 5 năm 2007; Tại: Tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi thường trú: Ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã L, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kim D và bà Lý Thị Đa N; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo Kim Thanh Q bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12 tháng 7 năm 2025 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Lâm Tấn T; sinh ngày 09/12/2009; nơi cư trú: Ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

- Người làm chứng: K; sinh ngày 08/7/1987; nơi cư trú: Ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ (vắng mặt)

- Người phiên dịch: Ông Trà Trường G, người phiên dịch Tiếng Khmer (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 7 năm 2025 Lâm Tấn T (sinh ngày 09/12/2009, nhà ở ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ) điện thoại qua messenger cho bị cáo Kim Thanh Q hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá và hẹn giao nhận ma túy tại khu vực trước cổng chùa Đ, thuộc ấp L, xã T, thành phố Cần Thơ. Bị cáo đồng ý bán, rồi điện thoại cho người tên T hỏi mua 500.000 đồng ma túy và nhờ T phân sẵn ra 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, T đồng ý rồi hẹn địa điểm giao nhận là khu vực vắng người đường L, phường P, Tp Cần Thơ. Sau đó bị cáo Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu exciter không có gắn biển số đến địa điểm T hẹn nhận ma túy và điều khiển về, trên đường về bị cáo Q dừng xe khu vực vắng người lấy một ít ma túy trong 01 gói nylon mới mua đổ vào cây nỏ đốt lên sử dụng một mình, sử dụng xong còn lại một ít ma túy trong cây nỏ nên cất cây nỏ vào trong túi áo khoác đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực hẹn giao bán ma túy cho Lâm Tấn T. Trong lúc đang đứng đợi Lâm Tấn T đến để giao bán ma túy thì Công an đến kiểm tra và mời Q về trụ sở làm việc qua làm việc công an phát hiện trong bóp da của Q có 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy; 01 gói nylon trong đựng ma túy và 01 đoạn ống thủy tinh có đầu hình tròn bên trong đầu hình tròn có ít ma túy nên Công an xã T, thành phố Cần Thơ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ cái đồ vật có liên quan

Bản kết luận giám 68/BKL-KTHS ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0977 gam.

- Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7277 gam.

- Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0733 gam. (BL 30).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo Q tự khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người lạ mặt không rõ địa chỉ, chỉ biết tên những người sau:

- Khoảng tháng 7 năm 2025, H (không rõ thông tin cụ thể) dùng tài khoản Messenger tên “H nhỏ” liên hệ với bị cáo mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng đồng và hẹn giao nhận tại cầu K, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bán cho người tên D1 (họ tên và địa chỉ cụ thể không biết) 02 lần thời gian không nhớ, D1 điện thoại cho bị cáo (thường đổi số điện thoại nên không nhớ số) mua ma túy mỗi lần với giá 200.000 đồng lần, giao nhận tại khu vực cầu T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bán cho người tên C (nhà khu vực lò rèn gần chùa N1, thuộc ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ) 01 lần thời gian cụ thể không nhớ, C điện thoại cho bị can mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực gần Chùa N1, xã L.

- Khoảng tháng 7 năm 2025, T1 (nhà khu vực K, xã L, thành phố Cần Thơ) dùng tài khoản Messenger tên “T1” liên hệ với bị can mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực gần Chùa N1, xã L.

- Bán cho người P (nhà khu vực T, xã T, thành phố Cần Thơ) dùng tài khoản Messenger tên “P dễ thương nè” liên hệ với bị can mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực cầu T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bán cho Lâm Tấn T 02 lần vào khoảng cuối tháng 6 năm 2025, Tấn T dùng tài khoản Messenger tên “Tấn Tài” liên hệ với bị cáo mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực gần cây xăng ấp T, xã T và lần bị bắt quả tang ngày 12 tháng 7 năm 2025.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong vụ số 68/KL-KTHS của Phòng K, Công an thành phố C có chữ ký ghi họ tên của Phòng PC04, cán bộ niêm phong: Nguyễn Hồng Thanh T2; Người chứng kiến: Nguyễn Đoàn Trường A.

- 01 (một) bốp da màu đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone, màu đen, được niêm phong ký hiệu ĐTQUÂN.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, không biển số.

- 01 (một) ống nhựa trong suốt được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ.

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Kim Thanh Q thống nhất với kết luận giám định, bị cáo khai nhận: Do bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy và để có tiền mua ma túy nên bị cáo thường mua ma túy về bán lại, cụ thể vào ngày 12 tháng 7 năm 2025, khi Lâm Tấn T liên hệ bị cáo để hỏi mua ma túy 200.000 đồng thì bị cáo đồng ý và bị cáo hẹn T ở Khu vực trước cổng chùa Đ, trong lúc đợi T lại lấy ma túy thì bị Công an lại kiểm tra và mời làm việc, khi khám xét thì thu giữ ma túy trên người bị cáo cùng với các vật chứng có liên quan nên đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài lần bán ma túy cho T ngày 12/7/2025 (ngày bị bắt) thì trước đó bị cáo cũng có bán ma túy cho T vào cuối tháng 6 năm 2025 với giá 200.000 đồng, địa điểm giao ma túy cho T là cây xăng ấp T, xã T Bên cạnh đó trong khoảng thời gian tháng 6, 7 năm 2025 bị cáo còn bán ma túy cho các con nghiện cụ thể như:

- Khoảng tháng 7 năm 2025, H (không rõ thông tin cụ thể) dùng tài khoản Messenger tên “H nhỏ” liên hệ với bị cáo mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng đồng và hẹn giao nhận tại cầu K, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bán cho người tên D1 (họ tên và địa chỉ cụ thể không biết) 02 lần thời gian không nhớ, D1 điện thoại cho bị cáo (thường đổi số điện thoại nên không

nhớ số) mua ma túy mỗi lần với giá 200.000 đồng lần, giao nhận tại khu vực cầu T, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bán cho người tên C (nhà khu vực lò rèn gần chùa N1, thuộc ấp N, xã L, thành phố Cần Thơ) 01 lần thời gian cụ thể không nhớ, C điện thoại cho bị can mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực gần Chùa N1, xã L.

- Khoảng tháng 7 năm 2025, T1 (nhà khu vực K, xã L, thành phố Cần Thơ) dùng tài khoản Messenger tên “T1” liên hệ với bị can mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực gần Chùa N1, xã L.

- Bán cho người P (nhà khu vực T, xã T, thành phố Cần Thơ) dùng tài khoản Messenger tên “P dễ thương nè” liên hệ với bị can mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng và hẹn giao nhận tại khu vực cầu T, xã T, thành phố Cần Thơ.

* Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSCTO-KV ngày 18/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Cần Thơ đã: Truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Cần Thơ để xét xử bị cáo Kim Thanh Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017, 2024 và 2025).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Cần Thơ giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố cáo Kim Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025), để xử phạt: Bị cáo Kim Thanh Q từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đồng thời đề nghị Hội xét xử xử lý vật chứng vụ án, án phí theo quy định.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lâm Tấn T và người làm chứng Kim G1 tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng biên bản bắt người phạm tội quả tang và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Bị cáo Kim Thanh Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thường xuyên sử dụng ma túy và để có tiền phục vụ cho việc sử dụng ma túy của mình nên vào ngày 12/7/2025, khi Lâm Tấn T liên hệ bị cáo để mua ma túy thì bị cáo đồng ý và hẹn T tại cổng chùa Đ, sau khi hẹn Lâm Tấn T xong bị cáo đã liên hệ một người tên T ở phường P để mua ma túy với giá 500.000 đồng và nhờ người tên T phân ra dùm, khi bị cáo đang đợi Lâm Tấn tài để giao ma túy thì bị công an mời làm việc và khi kiểm tra đã thu giữ được ma túy trên người bị cáo cùng các vật chứng có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định 68/BKL-KTHS ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0977 gam.

- Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7277 gam.

- Mẫu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0733 gam.

Ngoài lần bán ma túy cho Lâm Tấn T (sinh ngày 09/12/2009 là người dưới 16 tuổi) ngày 12/7/2025 (ngày bị bắt) thì trước đó bị cáo cũng có bán ma túy cho T vào cuối tháng 6 năm 2025 với giá 200.000 đồng, địa điểm giao ma túy cho T là cây xăng ấp T, xã T Bên cạnh đó trong khoảng thời gian tháng 6, 7 năm 2025 bị cáo còn bán ma túy cho các con nghiện, không rõ địa chỉ, chỉ biết tên gồm: H 01 lần, D1 02 lần, C 01 lần, T1 01 lần, P 01 lần

Như vậy hành vi của bị cáo Kim Thanh Q đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Cần Thơ truy tố bị cáo Kim Thanh Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025 là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Kim Thanh Q là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kim Thanh Q không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

* Đối với các vật chứng:

- Gói niêm phong vụ số 68/KL-KTHS của Phòng K, Công an thành phố C có chữ ký ghi họ tên của Phòng PC04, cán bộ niêm phong: Nguyễn Hồng Thanh T2; Người chứng kiến: Nguyễn Đoàn Trường A.

- 01 (một) bóp da màu đen.

- 01 (một) ống nhựa trong suốt được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ.

- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được cắt nhọn một đầu.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.

Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với các vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone, màu đen, được niêm phong ký hiệu ĐTQUÂN.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, không biển số.

Xét thấy, đây là các tài sản hợp pháp của bị cáo Q, bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cho nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với người tên T bán ma túy cho bị cáo Kim Thanh Q, qua tra cứu thông tin chủ thuê bao và lịch sử liên lạc đến Cục A1 cho kết quả thông tin người đứng tên chủ thuê bao là Lâm Phát T3, sinh năm: 1991, chỗ ở: Số A đường P, phường P, thành phố Cần Thơ. Cơ quan Cảnh sát điều tra kết hợp Công an phường P tiến hành xác minh, mời làm việc qua xác minh hiện Lâm Phát T3 không có mặt tại địa phương từ năm 2024 cho đến nay, đi đâu, làm gì không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho bị cáo Q nhận dạng hình ảnh của Lâm Phát T3 thì bị cáo nhận dạng đúng là người bán ma túy cho bị cáo tuy nhiên chưa mời làm việc được với đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy để tiếp tục kiểm tra, xác minh khi nào xác định được sẽ đề xuất xử lý sau.

[9] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Kim Thanh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm b, e khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo Kim Thanh Q

* Tuyên bố bị cáo Kim Thanh Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

* Xử phạt bị cáo Kim T4 Q 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2025.

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

- Gởi niêm phong vụ số 68/KL-KTHS của Phòng K, Công an thành phố C có chữ ký ghi họ tên của Phòng PC04, cán bộ niêm phong: Nguyễn Hồng Thanh T2; Người chứng kiến: Nguyễn Đoàn Trường A.

- 01 (một) bóp da màu đen.
- 01 (một) ống nhựa trong suốt được gắn vào 01 nắp nhựa màu đỏ.
- 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt được cắt nhọn một đầu.
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại.
- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone, màu đen, được niêm phong ký hiệu ĐTQUÂN.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen, không biển số.

(Các vật chứng và tài sản trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, thành phố Cần Thơ quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2026).

* Buộc bị cáo nộp lại số tiền bắt chính 300.000 đồng, để tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

* Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Kim Thanh Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV- CA TP Cần Thơ (PV 06);
- CQ THAHS - CA TP Cần Thơ (PC 10);
- Cơ quan CSĐT - CA. TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 9 - Cần Thơ;
- Cơ quan THADS TP Cần Thơ;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Công Minh